

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HS-ST

Ngày: 15-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Công

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Ngọc Hương

Bà Trương Thị Diễm

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2018/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2018/QĐST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 36/2018/QĐST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Mang L, sinh ngày: 12/3/1992 tại V- Khánh Hòa. Nơi cư trú: Thôn C, xã T, thành phố V, tỉnh Khánh Hòa. Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Raglay; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mang Ngơ, sinh năm: 1930 và bà Thị Bớ, sinh năm: 1955. Vợ: Thị U. Con: 02 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017) Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/10/2018 cho đến ngày 20/11/2018. Có mặt.

*** Đại diện hợp pháp của người bị hại Mang Y đã chết:** Bà Thị A, sinh năm: 1940 (là vợ người bị hại) và các con anh Mang N, sinh năm: 1979, anh Mang I, sinh năm: 1982, chị Thị R, sinh năm: 1987, chị Thị P, sinh năm: 1990, anh Mang Đ, sinh năm: 1992, chị Thị U, sinh năm: 1993.

Cùng nơi cư trú: Thôn C, xã T, thành phố V, tỉnh Khánh Hòa.

Bà A, anh N, chị R, chị P, anh Đ và chị U ủy quyền tham gia tố tụng cho anh Mang I. (Anh I có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vợ chồng ông Mang Y và bà Thị A cùng trú tại thôn C, xã T, thành phố V. Trong quá trình chung sống, ông Y thường xuyên đánh đập bà A nên bà A sang nhà con gái là Thị U và con rể Mang L ở. Do đó, Y thường xuyên sang nhà Mang L để gây sự kinh cãi.

Đến khoảng 22 giờ ngày 31/3/2018, ông Y đi uống rượu về sang nhà L kinh cãi và gây sự. Y về nhà lấy 01 cây rựa đến trước cửa nhà của L, cửa nhà đóng không cài chốt. Y dùng rựa chém vào cánh cửa làm 01 cánh cửa bung ra. L thấy Y cầm rựa đang bước vào nhà. L rút cây le dùng để mắc màn cầm trên tay. Y dùng rựa chém, L né được nên không trúng. Y P tục dùng rựa chém trúng vào khủy tay trái L làm sưng nề trầy xước da. Thấy vậy, L dùng cây le đánh vào đầu, mặt, tay và dùng cây chọc vào ngực ông Y để đẩy Y ra khỏi nhà. Y lùi ra khỏi nhà đến đường bê tông thì bị ngã và nằm bất tỉnh tại đường. Sau đó, Y được đưa đi cấp cứu đến khoảng 05 giờ 30 ngày 01/4/2018 thì tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử I số 144/TT-TTPY ngày 09/4/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương sọ não: Tụ máu dưới da đầu, vỡ xương bướm, vỡ xương sàng, chảy máu màng mềm, chảy máu tiểu não, chảy máu nội sọ.
- Vỡ xương trần hố mắt.
- Vỡ xương gò má.
- Gãy xương trụ.

2. Nguyên nhân tử vong của Mang Y, sinh năm 1965: Chấn thương sọ não phù hợp tác nhân là vật tày; trên cơ thể gãy xương trụ căng tay phải.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo L về tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” theo khoản 3 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 136; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Mang L từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại Mang Y không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xét. Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy 01 (một) cây rựa có cán dài 57cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 26,5cm; 01 (một) đoạn cây le dài 1,44m, đường kính 2 cm một đầu thân cây bị đập.

Đại diện hợp pháp của người bị hại anh Mang I đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án thể hiện bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ và thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng

Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo Mang L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vào khoảng 22 giờ ngày 31/3/2018, tại nhà của Mang L ở thôn C, xã T, thành phố V; Mang Y có hành vi dùng rựa vào nhà chém Mang L nên L đã dùng cây le đánh lại nhiều cái trúng vào đầu, mặt, tay của ông Y nhằm phòng vệ chính đáng nhưng dẫn đến ông Y tử vong. Hành vi của Mang L đánh lại Mang Y là quá mức cần thiết, không tương xứng với hành vi của Mang Y. Hành vi của bị cáo L có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” theo khoản 3 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 2015 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Do đó, cáo trạng số 43/CT-VKSCR-HS ngày 02/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo L về điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác là một trong những khách thể quan trọng được Luật hình bảo vệ, gây ra nỗi đau không gì bù đắp được cho gia đình người bị hại, gây mất an ninh trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Tòa án không xét.

[4] Về vật chứng vụ án: 01 (một) cây rựa có cán dài 57cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 26,5cm; 01 (một) đoạn cây le le dài 1,44m, đường kính 2 cm một đầu thân cây bị dập. Xét: Các vật chứng trên là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Mang L phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Mang L phạm tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng”.

Áp dụng khoản 3 Điều 136; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Mang L.

Xử phạt: Mang L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt giam I hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Tòa án không xét.

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) cây rựa có cán dài 57cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 26,5cm; 01 (một) đoạn cây le le dài 1,44m, đường kính 2 cm một đầu thân cây bị đập. (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/10/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố V và Chi cục I hành án Dân sự thành phố V.)

4. Về án phí: Bị cáo Mang L phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Mang L và đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Thị A, anh Mang N, anh Mang I, chị Thị R, chị Thị P, anh Mang Đ, chị Thị U có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND t.p V;
- Công an t.p V;
- CCTHADS t.p V;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Công